

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2020/HS-PT

Ngày: 13-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán: Bà Lê Hồng Hương.

Ông Trần Nam Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 55/2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn A do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 592/2019/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn A; sinh năm: 1986 tại Hà Tĩnh;

Nơi cư trú: tổ X, khu phố X1, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1960 và bà Trần Thị V, sinh năm: 1962; có vợ là Hoàng Thị X2, sinh năm: 1988 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm: 2009, con nhỏ sinh năm: 2015;

Tiền án: không; tiền sự:

+ Ngày 16/7/2018 bị Công an phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng các công cụ, phương tiện hoặc các vật dụng khác gây thương tích cho thành viên gia đình”.

+ Ngày 30/8/2018 bị Công an phường Long Bình, TP. Biên Hòa xử phạt hành chính về hành vi “Đánh đập gây thương tích cho thành viên gia đình”.

Bị bắt ngày 04 tháng 6 năm 2019, hiện đang được tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an TP. Biên Hòa (có mặt).

- **Bị hại:** chị Hoàng Thị X2, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: tổ X, khu phố X1, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị X2:* ông Nguyễn Quang Tân, sinh năm: 1976 – Luật sư Văn phòng Luật sư Hoàng Như Vĩnh, Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai;

Địa chỉ: phường B1, TP. B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn A và chị Hoàng Thị X2 là vợ chồng, đã ly hôn vào tháng 9 năm 2018. Sau khi ly hôn thì giữa A và chị X2 vẫn xảy ra mâu thuẫn nên thường có lời qua tiếng lại với nhau.

Ngày 10/4/2019, A và chị X2 hẹn gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn tại quán cà phê “Tây” thuộc khu phố X1, phường T1, TP. B. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, A mang theo 01 con dao xếp dài khoảng 25cm đến quán “Tây” thì thấy chị X2 đang ngồi trong quán. A vào trong quán và đi đến hông bên phải nơi chị X2 đang ngồi. Khi đến nơi, A sử dụng tay phải bung dao xếp ra rồi đâm 01 nhát trúng vào cánh tay phải của chị X2. Bị đâm, chị X2 bỏ chạy, A cầm dao định đuổi theo thì bị các anh Nguyễn Thành Đ và Chu H Tiến can ngăn nên A đi ra ngoài, còn chị X2 được đưa vào bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0370/GDPY/2019 ngày 24/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định chị Hoàng Thị X2 bị thương tật:

+ Tổn thương dây thần kinh giữa hai bên thể sợi trục mức độ nặng cả sợi vận động và cảm giác đoạn cánh tay phải; tỷ lệ: 35%.

+ Tổn thương đứt động tĩnh mạch cánh tay phải đã phẫu thuật hiện tắc hẹp vị trí nối động mạch cánh tay phải gây giảm tưới máu đoạn xa tay phải; tỷ lệ: 11%.

+ Vết thương mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải trên nền vết mổ kích thước 4 x 0,2cm; tỷ lệ: 01%.

+ Vết thương trên nền vết mổ mặt trong cánh tay phải kích thước 12,5 x 0,2cm; tỷ lệ: 01%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 43% (tạm thời).

Vật chứng trong vụ án: 01 con dao xếp dài khoảng 25cm, sau khi gây án A đã vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: chị Hoàng Thị X2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 143.719.383đ (một trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm mười chín nghìn, ba trăm tám mươi ba đồng).

Tại Cáo trạng số: 508/CT-VKSBH ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 592/2019/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn A 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 6 năm 2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/1/2020, bị cáo Nguyễn Văn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 06/01/2020, bị hại Hoàng Thị X2 kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại giữ nguyên kháng cáo, tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét.

Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn A đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới ngoài những tình tiết đã được cấp sơ thẩm xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo.

Xét kháng cáo của bị hại Hoàng Thị X2: Bị cáo nhân thân xấu có 02 tiền sự về hành vi gây thương tích cho người thân trong gia đình, hành vi của bị cáo đã phạm vào 02 tình tiết định khung tăng nặng là dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ quy định tại các điểm a, i khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, đồng thời thương tích của bị hại là 43% (tạm thời) là thương tích nặng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức hình phạt là 05 năm tù là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại, tăng hình phạt đối với bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, luật sư Nguyễn Quang Tấn trình bày quan điểm:

Thông nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, hành vi của bị cáo là hết sức nguy hiểm, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe người khác, bị cáo có nhân thân xấu, mức án của Tòa án cấp sơ thẩm là chưa đủ sức răn đe, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại, tăng hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và bị hại về hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 10 giờ ngày 10/4/2019, tại quán cà phê “Tây” thuộc khu phố X1, phường T1, TP. Biên Hòa, Nguyễn Văn A đã có hành vi sử dụng 01 (một) con dao xếp dài khoảng 25cm đâm 01 nhát trúng vào cánh tay phải của chị Hoàng Thị X2, gây thương tích cho chị X2 với tỷ lệ thương tật là 43% (tạm thời).

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn A đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã sử dụng dao để tấn công, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 43% (tạm thời); bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền sự đều về hành vi gây thương tích cho bị hại Hoàng Thị X2 không lấy đó làm bài học để tu sửa bản thân lại tiếp tục thực hiện hành vi cố ý gây thương tích với mức độ rất nghiêm trọng đối với người đã từng là vợ của mình, thể hiện bản tính côn đồ, xem thường pháp luật, bạo lực gia đình đây là các tình tiết tăng nặng định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm”, “Có tính chất côn đồ” được quy định tại các điểm a, i khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự

nguyên bồi thường một phần thiệt hại là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức án 05 (năm) năm tù là chưa phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chưa nghiêm khắc cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự uy nghiêm của pháp luật nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe của công dân, giảm tình trạng bạo lực gia đình, làm bài học cho những người có hành vi bạo lực gia đình. Do đó chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác chưa được xem xét. Bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A về giảm nhẹ hình phạt.
Chấp nhận kháng cáo của bị hại Hoàng Thị X2, sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt.

[2] Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A **06 (sáu) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích”.
Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 6 năm 2019.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Công an TP Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Sơn